

## CẢI TIẾN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT - ĐẠI HỌC CẦN THƠ, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

Châu Hoàng Cầu, Chế Ngọc Hân, Nguyễn Lê Trường Sơn

*Đại học Cần Thơ*

*Email: chcau@ctu.edu.vn*

**Tóm tắt:** Cải tiến chương trình đào tạo cử nhân ngành Giáo dục Thể chất - Đại học Cần Thơ đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nghiên cứu sử dụng các phương pháp phân tích – tổng hợp tài liệu, quan sát sư phạm, phỏng vấn chuyên gia, cán bộ quản lý, giảng viên và toán học thống kê. Nội dung tập trung cải tiến chương trình đào tạo. Kết quả cho thấy chương trình đào tạo có cấu trúc hợp lý, mục tiêu và chuẩn đầu ra rõ ràng, cơ bản đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tuy nhiên, chương trình cần tiếp tục được điều chỉnh, cập nhật nội dung chuyên ngành và tăng cường ứng dụng công nghệ số trong đào tạo.

**Từ khóa:** Cải tiến chương trình đào tạo; ngành giáo dục thể chất; chương trình Giáo dục phổ thông 2018; Đại học Cần Thơ.

**Abstract:** Improving the Undergraduate Curriculum in Physical Education at Can Tho University to Meet the Requirements of the 2018 General Education Curriculum. The research employed several methods, including document analysis and synthesis, pedagogical observation, expert interviews with administrators and lecturers, and statistical analysis. The study focuses on curriculum improvement. The results indicate that the current curriculum has a relatively appropriate structure, with clearly defined objectives and learning outcomes, and it generally satisfies the requirements of the 2018 General Education Curriculum. However, the curriculum still needs further revision and updating, particularly in specialized course content, as well as strengthening the integration and application of digital technologies in the training process.

**Keywords:** Curriculum improvement; physical education; 2018 General Education Curriculum; Can Tho University.

### ĐẶT VẤN ĐỀ

Đại học Cần Thơ (ĐHCT) là một trong những cơ sở đào tạo giáo viên Giáo dục thể chất (GDTC) trọng điểm khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Việc nghiên cứu cải tiến chương trình đào tạo (CTĐT) cử nhân ngành GDTC - ĐHCT có ý nghĩa quan trọng trong việc đảm bảo chất lượng chương trình, cải tiến chất lượng đào tạo, nâng cao nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước cũng như quá trình hội nhập quốc tế.

Khoa Giáo dục Thể chất tiền thân là Bộ môn Thể dục Thể thao được thành lập từ năm 1976, đảm nhiệm giảng dạy các học phần GDTC cho sinh viên toàn trường. Từ năm 2004, đơn vị bắt đầu đào tạo cử nhân ngành GDTC. Hiện nay, Khoa GDTC trực thuộc Trường Sư phạm

– ĐHCT năm 2025, đào tạo cử nhân ngành GDTC ở trình độ đại học và thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và phương pháp GDTC.

Trong những năm gần đây, công tác đào tạo cử nhân ngành GDTC tại ĐHCT luôn nhận được sự quan tâm của Ban Giám hiệu. CTĐT cử nhân ngành GDTC đã được kiểm định chất lượng và cấp giấy chứng nhận số 539/QĐ-KĐCLGDSG ngày 16/11/2023 theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xuất phát từ những vấn đề trên, chúng tôi nghiên cứu: “*Cải tiến chương trình đào tạo cử nhân ngành giáo dục thể chất - Đại học Cần Thơ, đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018*”. Nhằm mục đích cung cấp những thông tin khoa học chính xác cần thiết về cải tiến chương trình đào tạo, mức độ hài lòng của sinh viên, mức độ hài lòng của giảng viên về CTĐT... Từ đó, chuẩn hoá CTĐT cử nhân ngành GDTC - ĐHCT tốt hơn, góp phần nâng cao hiệu quả công tác đào tạo cử nhân ngành GDTC tại ĐHCT.

Nghiên cứu sử dụng các phương pháp: (1) phân tích và tổng hợp tài liệu liên quan; (2) quan sát sư phạm; (3) phỏng vấn; (4) phương pháp toán học thống kê.

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### 1. Cơ sở khoa học để cải tiến CTĐT cử nhân ngành GDTC - ĐHCT

Việc cải tiến CTĐT cử nhân ngành GDTC - ĐHCT được thực hiện trên cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực GDTC.

Về cơ sở pháp lý, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã xác định định hướng chuyển từ giáo dục chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển năng lực và phẩm chất người học. Trên cơ sở đó, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 44/NQ-CP nhằm triển khai các giải pháp đổi mới giáo dục. Đối với lĩnh vực giáo dục thể chất, Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đã đặt ra các mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong hệ thống giáo dục. Bên cạnh đó, việc xây dựng và điều chỉnh CTĐT còn căn cứ vào các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chương trình đào tạo và đảm bảo chất lượng giáo dục đại học.

Về cơ sở thực tiễn, việc cải tiến CTĐT được thực hiện thông qua quá trình rà soát chương trình đào tạo hiện hành, tham khảo chương trình đào tạo của một số cơ sở giáo dục đại học trong và ngoài nước, đồng thời tiếp thu ý kiến đóng góp của các bên liên quan như: cựu sinh viên, giảng viên và nhà tuyển dụng. Kết quả khảo sát mức độ hài lòng của người học cũng là cơ sở quan trọng để xác định những nội dung cần điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

Kết quả phỏng vấn CTĐT cử nhân ngành GDTC - ĐHCT năm 2024 ở bảng 1.

**Bảng 1. Kết quả phỏng vấn cựu sinh viên, giảng viên, nhà tuyển dụng về CTĐT cử nhân ngành GDTC – ĐHCT năm 2024 (n=40)**

TT	Nội dung	Mức độ	n=40	Tỉ lệ %
1	Thầy/Cô đánh giá về chương trình đào tạo cử nhân ngành Giáo dục Thể chất Đại học Cần Thơ cần được cải tiến.	Rất cần cải tiến	36	90%
		Không cải tiến	3	7.5%
		Không biết.	1	2.5%

	Thầy/Cô có nhận xét gì về tính hợp lý và đầy đủ của mục tiêu đào tạo chung của CTĐT ngành Giáo dục Thể chất?	Rất không hài lòng	0	0%
		Không hài lòng	3	7.5%
		Không ý kiến	4	10%
		Hài lòng	24	60%
		Rất hài lòng	11	27.5%
3	Theo Thầy/Cô, các mục tiêu đào tạo cụ thể trên đã phản ánh đầy đủ yêu cầu của ngành Giáo dục Thể chất chưa?	Rất không hài lòng	0	0%
		Không hài lòng	4	10%
		Không ý kiến	3	7.5%
		Hài lòng	25	62.5%
		Rất hài lòng	8	20%
4	Theo Thầy/Cô, các mục tiêu của khối kiến thức giáo dục đại cương đã đáp ứng yêu cầu đào tạo giáo viên GDTC hiện nay?	Rất không hài lòng	0	0%
		Không hài lòng	5	12.5%
		Không ý kiến	1	2.5%
		Hài lòng	25	62.5%
		Rất hài lòng	10	25%
5	Theo Thầy/Cô, các mục tiêu của khối kiến thức cơ sở ngành đã phản ánh đầy đủ yêu cầu đào tạo của ngành Giáo dục Thể chất chưa?	Rất không hài lòng	0	0%
		Không hài lòng	6	15%
		Không ý kiến	1	2.5%
		Hài lòng	26	65%
		Rất hài lòng	7	17.5%
6	Theo Thầy/Cô, các mục tiêu của khối kiến thức chuyên ngành đã phản ánh đầy đủ và phù hợp với yêu cầu đào tạo ngành Giáo dục Thể chất?	Rất không hài lòng	0	0%
		Không hài lòng	8	20%
		Không ý kiến	2	5%
		Hài lòng	21	52.5%
		Rất hài lòng	9	22.5%
7	Theo Thầy/Cô, các kỹ năng cứng được nêu trong mục tiêu đào tạo đã phản ánh đầy đủ yêu cầu nghề nghiệp của giáo viên GDTC chưa?	Rất không hài lòng	0	0%
		Không hài lòng	6	15%
		Không ý kiến	2	5%
		Hài lòng	25	62.5%
		Rất hài lòng	7	17.5%
8	Theo Thầy/Cô, các kỹ năng mềm được nêu trong mục tiêu đào tạo đã phản ánh đúng và đủ yêu cầu của ngành Giáo dục Thể chất hiện nay?	Rất không hài lòng	0	0%
		Không hài lòng	5	12.5%
		Không ý kiến	2	5%
		Hài lòng	27	67.5%
		Rất hài lòng	6	15%
9	Theo Thầy/Cô, các mục tiêu về tự chủ và trách nhiệm cá nhân đã phản ánh đúng phẩm chất nghề nghiệp cần có của giáo viên GDTC?	Rất không hài lòng	0	0%
		Không hài lòng	3	7.5%
		Không ý kiến	2	5%
		Hài lòng	26	65%
		Rất hài lòng	10	25%

10	Theo Thầy/Cô, các vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp đã phản ánh đúng năng lực và định hướng nghề nghiệp của sinh viên ngành GDTC?	Rất không hài lòng	0	0%
		Không hài lòng	2	5%
		Không ý kiến	2	5%
		Hài lòng	27	67.5%
		Rất hài lòng	9	22.5%
11	Theo Thầy/Cô, sau khi tốt nghiệp sinh viên ngành Giáo dục Thể chất cần nâng cao trình độ để đáp ứng các vị trí việc làm hiện nay?	Rất không hài lòng	0	0%
		Không hài lòng	0	0%
		Không ý kiến	0	0%
		Hài lòng	22	55%
		Rất hài lòng	18	45%
12	Theo Thầy/Cô, chương trình đào tạo hiện nay cần phải tham khảo tài liệu đầy đủ hơn các chuẩn quốc gia và quốc tế?	Rất không hài lòng	0	0%
		Không hài lòng	0	0%
		Không ý kiến	0	0%
		Hài lòng	24	60%
		Rất hài lòng	16	40%
13	Theo Thầy/Cô, các học phần (kiến thức đại cương, kiến thức cơ sở ngành, kiến thức chuyên ngành cần phải thay đổi cho phù hợp hơn với thực tế hiện nay?	Rất không hài lòng	0	0%
		Không hài lòng	0	0%
		Không ý kiến	2	5%
		Hài lòng	19	47.5%
		Rất hài lòng	19	47.5%

Qua kết quả bảng 1 cho thấy: Kết quả phỏng vấn cho thấy đa số cựu sinh viên, giảng viên, nhà tuyển dụng đánh giá CTĐT ngành GDTC tại ĐHCT có tính hợp lý, mục tiêu phù hợp và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp. Tuy nhiên, họ cũng nhấn mạnh rằng chương trình cần được cải tiến chiếm tỷ lệ 90% và các phần cải tiến như: Khối kiến thức chuyên ngành, hệ thống các học phần, cập nhật các chuẩn quốc gia và quốc tế, bổ sung các nội dung gắn với yêu cầu nghề nghiệp thực tiễn chiếm tỷ lệ rất cao. Những kết quả này là cơ sở quan trọng để chúng tôi cải tiến CTĐT, đáp ứng nhu cầu xã hội và xu hướng phát triển giáo dục hiện nay.

## 2. Cải tiến CTĐT cử nhân ngành GDTC – Trường Đại học Cần Thơ

Trong bối cảnh triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và yêu cầu chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông, CTĐT ngành GDTC cần được cập nhật theo hướng phát triển năng lực người học, tăng cường tính ứng dụng và gắn kết với thực tiễn nghề nghiệp. Bên cạnh đó, sự phát triển của khoa học thể thao và yêu cầu của thị trường lao động cũng đặt ra nhu cầu đổi mới nội dung và phương pháp đào tạo.

Quá trình cải tiến CTĐT tại Đại học Cần Thơ được thực hiện thông qua việc rà soát và điều chỉnh cấu trúc chương trình nhằm đảm bảo sự cân đối giữa các khối kiến thức giáo dục đại cương, cơ sở ngành và chuyên ngành, đồng thời giảm thiểu các nội dung trùng lặp và tăng cường thời lượng thực hành. Nội dung kiến thức của chương trình được cập nhật theo hướng hiện đại, trong đó khối kiến thức giáo dục đại cương chú trọng phát triển năng lực số và kỹ năng học tập suốt đời; khối kiến thức cơ sở ngành bổ sung các nội dung liên quan đến khoa học giáo dục và khoa học thể thao hiện đại; còn khối kiến thức chuyên ngành tập trung phát triển kiến thức và kỹ năng giảng dạy các môn thể thao theo định hướng của chương trình GDPT 2018.

Bên cạnh đó, CTĐT cũng chú trọng đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá theo hướng phát huy tính tích cực của người học, tăng cường ứng dụng công nghệ trong giảng dạy và đa dạng hóa các hình thức kiểm tra đánh giá. Đồng thời, chương trình đào tạo được tăng cường gắn kết với thực tiễn thông qua các hoạt động thực hành, thực tập sư phạm và hợp tác với các cơ sở giáo dục phổ thông.

Việc cải tiến CTĐT theo hướng cập nhật và đổi mới nội dung góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ngành GDTC tại Đại học Cần Thơ, đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình và nhu cầu thực tiễn của xã hội.

### 3. Chương trình đào tạo cử nhân ngành GDTC – ĐHCCT Cải tiến năm 2025

CTĐT cử nhân ngành GDTC – ĐHCCT bao gồm: 141 tín chỉ, thời gian đào tạo 4 năm, hình thức đào tạo (chính quy, vừa làm vừa học, đào tạo từ xa) với 3 học kỳ ở mỗi 1 năm học.

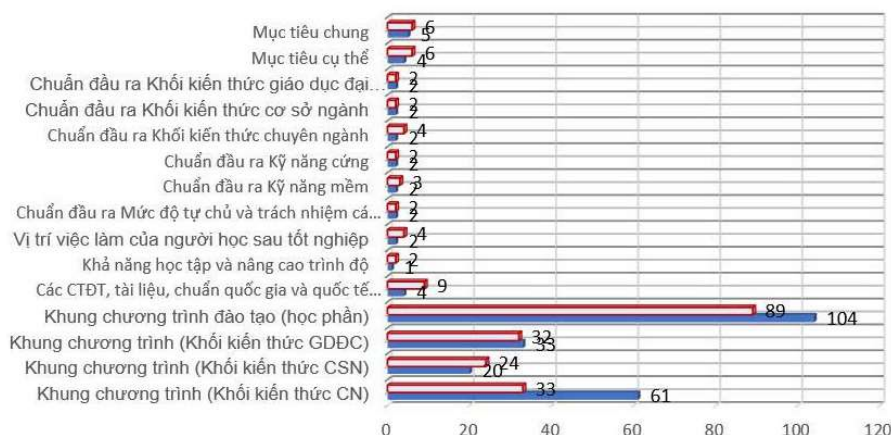
- Mục tiêu đào tạo: Mục tiêu đào tạo chung của CTĐT cải tiến có 6 mục tiêu so với CTĐT cũ là 5 mục tiêu. Mục tiêu đào tạo cụ thể CTĐT cải tiến, bổ sung vào cuối các PEO1 đến PEO6.

- Chuẩn đầu ra CTĐT cải tiến có tăng hoặc tinh gọn khối kiến thức và kỹ năng, bổ sung vào cuối các chuẩn đầu ra các PLO1 đến PLO12.

- Các CTĐT, tài liệu, chuẩn quốc gia và quốc tế tham khảo của CTĐT cải tiến có 9 tài liệu so với CTĐT cũ là 4 tài liệu tham khảo.

- Khung CTĐT: Cải tiến theo mẫu hướng dẫn ĐHCCT. CTĐT với 141 Tín chỉ: (Giáo dục đại cương 38 TC chiếm tỉ lệ 26.95%. Cơ sở ngành 42 TC chiếm tỉ lệ 29.78%. Chuyên ngành chiếm tỉ lệ 61 TC chiếm tỉ lệ 43.26%). Thay thế 02 học phần: TN033 Tin học căn bản và TN034 Thực hành Tin học căn bản bằng CT003 Năng lực số ứng dụng. CT004 Thực hành Năng lực số ứng dụng. Bổ sung học phần Thực tế ngoài Trường của GDTC vào nhóm HP cơ sở ngành.

#### So sánh về mục tiêu, CDR, khả năng học tập, các chương trình, khung chương trình của CTĐT cải tiến năm 2025 so với CTĐT cũ năm 2024



**Biểu đồ: So sánh về MT, CDR, khả năng học tập các chương trình tài liệu, khung chương trình của CTĐT cải tiến năm 2025 so với CTĐT cũ năm 2024**

Qua biểu đồ 1 cho thấy: Chương trình đào tạo cải tiến năm 2025 được xây dựng theo hướng tinh gọn và nâng cao chất lượng so với chương trình năm 2024. Số lượng học phần trong khung chương trình giảm, đồng thời có sự điều chỉnh lại cơ cấu kiến thức, trong đó giảm khối kiến thức chuyên ngành và tăng khối kiến thức cơ sở ngành nhằm củng cố nền tảng cho

người học. Bên cạnh đó, chương trình mới tăng cường tham chiếu các chương trình đào tạo, tài liệu và chuẩn quốc gia, quốc tế, thể hiện xu hướng chuẩn hóa và hội nhập.

Ngoài ra, các nội dung liên quan đến mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, kỹ năng mềm, kiến thức chuyên ngành và định hướng việc làm sau tốt nghiệp cũng được mở rộng và làm rõ hơn. Điều này cho thấy chương trình đào tạo cải tiến năm 2025 không chỉ chú trọng đến kiến thức chuyên môn mà còn hướng đến phát triển toàn diện năng lực người học và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của thị trường lao động.

#### 4. Đánh giá sự hài lòng của SV khóa 51 về CTĐT cử nhân ngành GDTC - ĐHCT

Đề tài thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của sinh viên cử nhân ngành GDTC đang học CTĐT đã được cải tiến 2025, học kỳ 1 năm học năm 2025 – 2026, thể hiện bảng 2.

**Bảng 2. Mức độ hài lòng của sinh viên đối với CTĐT cải tiến năm 2025 (n = 40)**

TT	Nội dung	Không hài lòng (%)	Bình thường (%)	Hài lòng (%)
<b>Mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra (PEO – PLO)</b>				
1	Mục tiêu đào tạo của CTĐT rõ ràng và phù hợp	0 (0.0)	2 (5.0)	38 (95.0)
2	Chuẩn đầu ra (PLO) được công bố rõ ràng	1 (2.5)	2 (5.0)	37 (92.5)
3	PLO phù hợp với yêu cầu nghề nghiệp	1 (2.5)	3 (7.5)	36 (90.0)
4	PLO phù hợp với nhu cầu xã hội	0 (0.0)	5 (12.5)	35 (87.5)
5	CTĐT phát triển được phẩm chất đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp.	1 (2.5)	1 (2.5)	38 (95.0)
<b>Nội dung và cấu trúc CTĐT</b>				
6	Khối kiến thức đại cương phù hợp	1 (2.5)	2 (5.0)	37 (92.5)
7	Khối kiến thức cơ sở ngành hữu ích	1 (2.5)	6 (15.0)	33 (82.5)
8	Khối kiến thức chuyên môn thể thao phong phú	0 (0.0)	6 (15.0)	34 (85.0)
9	Cấu trúc học phần hợp lý	1 (2.5)	8 (20.0)	31 (77.5)
10	Học phần tự chọn phù hợp	0 (0.0)	5 (12.5)	35 (87.5)
<b>Hoạt động giảng dạy - học tập</b>				
11	Phương pháp giảng dạy phù hợp	1 (2.5)	6 (15.0)	33 (82.5)
12	Thực hành - thực tập đủ để phát triển kỹ năng nghề nghiệp	1 (2.5)	7 (17.5)	32 (80.0)
13	Giáo trình, tài liệu rõ ràng	0 (0.0)	7 (17.5)	33 (82.5)
14	Giảng viên hỗ trợ sinh viên	2 (5.0)	6 (15.0)	32 (80.0)
<b>Cơ sở vật chất – trang thiết bị</b>				
15	Phòng học, sân tập đáp ứng nhu cầu học tập	0 (0.0)	6 (15.0)	35 (87.5)
16	Trang thiết bị TĐTT đầy đủ	2 (5.0)	5 (12.5)	33 (82.5)
17	Thư viện, học liệu đáp ứng nhu cầu	1 (2.5)	5 (12.5)	34 (85.0)
18	Hệ thống CNTT hỗ trợ học tập	2 (5.0)	5 (12.5)	33 (82.5)
<b>Kỹ năng nghề nghiệp</b>				
19	Môn chuyên môn phát triển kỹ năng nghề	2 (5.0)	4 (10.0)	34 (85.0)
20	CTĐT phát triển kỹ năng mềm	1 (2.5)	3 (7.5)	36 (90.0)
21	CTĐT phát triển CNTT và ngoại ngữ	1 (2.5)	4 (10.0)	35 (87.5)
<b>Mức độ hài lòng chung</b>				
22	Hài lòng với CTĐT ngành GDTC	1 (2.5)	2 (5.0)	37 (92.5)
23	Sẵn sàng giới thiệu CTĐT	0 (0.0)	2 (5.0)	38 (95.0)

Qua kết quả bảng 2 cho thấy: Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên ngành Giáo dục Thể chất có mức độ hài lòng cao đối với chương trình đào tạo cải tiến năm 2025. Ở nhóm nội dung *mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra*, tỷ lệ sinh viên đánh giá hài lòng chiếm từ 87.5% - 95,0%, cho thấy mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình được xây dựng rõ ràng và phù hợp với định hướng nghề nghiệp của người học.

Đối với *nội dung và cấu trúc chương trình*, phần lớn sinh viên đánh giá tích cực, với khoảng từ 77.5% - 92.5% hài lòng, phản ánh chương trình được thiết kế tương đối hợp lý, đảm bảo sự cân đối giữa kiến thức đại cương, cơ sở ngành và chuyên ngành. Trong khi đó, nhóm nội dung *hoạt động giảng dạy – học tập* cũng nhận được phản hồi tốt, với khoảng 80.0% - 82,5% sinh viên hài lòng, cho thấy phương pháp giảng dạy và sự hỗ trợ của giảng viên đã đáp ứng khá tốt nhu cầu học tập của sinh viên.

Về *cơ sở vật chất và trang thiết bị* được đánh giá tích cực với khoảng từ 82.5% - 87.5% sinh viên hài lòng, thể hiện sự đáp ứng tương đối tốt về phòng học, sân tập, thư viện và hệ thống công nghệ thông tin phục vụ học tập. Ngoài ra, chương trình đào tạo cũng được sinh viên đánh giá cao trong việc phát triển kỹ năng nghề nghiệp, đặc biệt là kỹ năng thực hành thể thao, kỹ năng mềm và năng lực công nghệ thông tin.

Nhìn chung, mức độ hài lòng chung của sinh viên đối với chương trình đạt từ 92, 5% - 95.0% ở mức hài lòng, trong đó 72,94% sinh viên rất hài lòng và sẵn sàng giới thiệu chương trình cho người khác. Kết quả này cho thấy chương trình đào tạo cải tiến năm 2025 đã đáp ứng tốt nhu cầu học tập của sinh viên và yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực giáo dục thể chất.

### 5. Đánh giá sự hài lòng của giảng viên, cán bộ quản lý và chuyên gia về CTĐT cử nhân GDTC cải tiến năm 2025 (n = 40)

**Bảng 3. Mức độ hài lòng của giảng viên, cán bộ quản lý và chuyên gia về CTĐT cử nhân GDTC cải tiến năm 2025 (n = 40)**

TT	Nội dung	Không hài lòng (%)	Bình thường (%)	Hài lòng (%)
<b>Mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra (PEO – PLO)</b>				
1	Mục tiêu đào tạo của CTĐT rõ ràng và phù hợp	0 (0.0)	0 (0.0)	40 (100)
2	Chuẩn đầu ra (PLO) được mô tả đầy đủ, cụ thể và dễ hiểu	1 (2.5)	3 (7.5)	36 (90.0)
3	PLO phù hợp với yêu cầu nghề nghiệp GDTC và lĩnh vực TDTT	0 (0.0)	2 (5.0)	38 (95.0)
4	PLO được xây dựng theo quy định của Bộ GD&ĐT	0 (0.0)	0 (0.0)	40 (100)
<b>Nội dung và cấu trúc CTĐT</b>				
5	CTĐT được cấu trúc hợp lý giữa các khối kiến thức	0 (0.0)	1 (2.5)	39 (97.5)
6	Sự phân bố lý thuyết và thực hành phù hợp	0 (0.0)	0 (0.0)	40 (100)
7	Nội dung các học phần đại cương phù hợp	0 (0.0)	1 (2.5)	39 (97.5)
8	Nội dung các học phần cơ sở ngành cập nhật và thiết thực	0 (0.0)	1 (2.5)	39 (97.5)
9	Các học phần chuyên ngành thể thao phong phú	0 (0.0)	2 (5.0)	38 (95.0)
10	Tính liên thông – logic giữa các học phần	0 (0.0)	1 (2.5)	39 (97.5)
11	Khối lượng tín chỉ của CTĐT phù hợp	0 (0.0)	2 (5.0)	38 (95.0)

Mức độ đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp				
12	CTĐT đáp ứng chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông mới	1 (2.5)	5 (12.5)	34 (85.0)
13	CTĐT phù hợp với các vị trí việc làm trong lĩnh vực TDĐT	0 (0.0)	1 (2.5)	39 (97.5)
14	CTĐT chú trọng phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên	1 (2.5)	5 (12.5)	34 (85.0)
15	CTĐT phát triển kỹ năng số và ngoại ngữ	0 (0.0)	8 (20.0)	32 (80.0)
Hoạt động giảng dạy – học tập và phương pháp đào tạo				
16	Phương pháp giảng dạy phù hợp với định hướng phát triển năng lực	0 (0.0)	5 (12.5)	35 (87.5)
17	Sinh viên được tham gia đầy đủ thực hành, kiến tập và thực tập	0 (0.0)	1 (2.5)	39 (97.5)
18	Đánh giá học phần minh bạch và phù hợp	0 (0.0)	2 (5.0)	38 (95.0)
19	Học liệu và giáo trình đáp ứng nhu cầu giảng dạy	0 (0.0)	1 (2.5)	39 (97.5)
Điều kiện đảm bảo chất lượng				
20	Sân bãi, nhà tập, phòng học đáp ứng yêu cầu giảng dạy	6 (15.0)	1 (2.5)	33 (82.5)
21	Trang thiết bị – dụng cụ TDĐT đầy đủ và phù hợp	5 (12.5)	17 (42.5)	18 (45.0)
22	Thư viện và học liệu số đáp ứng yêu cầu giảng dạy	0 (0.0)	6 (15.0)	34 (85.0)
23	CSVC phục vụ thực hành – thí nghiệm đầy đủ và an toàn	0 (0.0)	0 (0.0)	40 (100)
Mức độ hài lòng chung				
24	Mức độ hài lòng chung về CTĐT cử nhân ngành GDTC	0 (0.0)	1 (2.5)	39 (95.5)

Qua kết quả bảng 3 cho thấy: Kết quả khảo sát cho thấy giảng viên, cán bộ quản lý và chuyên gia đánh giá tích cực đối với chương trình đào tạo cử nhân Giáo dục Thể chất đã cải tiến năm 2025. Ở nhóm nội dung *mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra*, tỷ lệ hài lòng đạt khoảng từ 90,0% - 100%, cho thấy chương trình được xây dựng rõ ràng và phù hợp với quy định hiện hành cũng như yêu cầu nghề nghiệp trong lĩnh vực giáo dục thể chất.

Đối với *cấu trúc và nội dung chương trình*, phần lớn ý kiến đánh giá tích cực với khoảng 90,0% - 100% hài lòng, phản ánh sự hợp lý trong phân bổ giữa các khối kiến thức và sự cập nhật của các học phần chuyên môn. Nhóm nội dung *mức độ đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp* cũng nhận được đánh giá cao (khoảng 80,0% - 97,0% hài lòng), cho thấy chương trình có khả năng đáp ứng các vị trí việc làm trong lĩnh vực giáo dục thể chất và thể thao.

Ngoài ra, *hoạt động giảng dạy – học tập* được đánh giá khá tốt với khoảng từ 87,5% - 97,5% hài lòng, cho thấy phương pháp đào tạo và hoạt động thực hành, thực tập phù hợp với định hướng phát triển năng lực của sinh viên. Tuy nhiên, nhóm nội dung *điều kiện đảm bảo chất lượng* có tỷ lệ không hài lòng và không ý kiến cao hơn so với các nhóm khác, cho thấy cơ sở vật chất và trang thiết bị vẫn cần tiếp tục được cải thiện.

Nhìn chung, mức độ hài lòng chung đối với chương trình đạt 95,5% ở mức hài lòng, khẳng định chương trình đào tạo cải tiến năm 2025 cơ bản đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực ngành Giáo dục Thể chất trong bối cảnh hiện nay.

## KẾT LUẬN

- Chương trình đào tạo cử nhân ngành GDTC - ĐHCT được cải tiến năm 2025 theo hướng cập nhật, tinh gọn và phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Chương trình đã điều chỉnh hợp lý cấu trúc kiến thức, tăng cường nền tảng cơ sở ngành, chú trọng phát triển kỹ năng nghề nghiệp và năng lực số cho sinh viên.

- Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên, giảng viên, cán bộ quản lý và chuyên gia đều đánh giá tích cực CTĐT cải tiến, trong đó tỷ lệ hài lòng và rất hài lòng đạt trên 90%. Điều này cho thấy CTĐT cải tiến năm 2025 cơ bản đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực ngành Giáo dục Thể chất, phù hợp với nhu cầu thực tiễn và cơ bản đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018. Tuy nhiên, chương trình cần tiếp tục được điều chỉnh theo hướng cập nhật nội dung chuyên ngành, tăng cường ứng dụng công nghệ số và gắn kết chặt chẽ hơn với thực tiễn giáo dục phổ thông nhằm nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên GDTC trong giai đoạn mới.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Chính phủ CHXHCN Việt Nam (2013), Nghị quyết 44/NQ-CP ban hành chương trình hành động thực hiện nghị quyết số: 29/TW ngày 4/11/2013 về *đổi mới căn bản toàn diện giáo dục*.
- [2]. Bộ GD&ĐT (2018), Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về văn bản ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018.
- [3]. Bộ GD&ĐT (2021), Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT ngày 17/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành *Quy định về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học*.
- [4]. Đại học Cần Thơ (2024), Quyết định số: 1100/QĐ-ĐHCT ngày 03/04/2024 của Hiệu trưởng Trường ĐHCT về việc *thành lập Ban Chỉ đạo điều chỉnh CTĐT trình độ đại học*.
- [5]. Đại học Cần Thơ (2024), Quyết định số: 2602/QĐ-ĐHCT ngày 28/06/2024 của Hiệu trưởng Trường ĐHCT về *ban hành CTĐT ngành GDTC*.
- [6]. Đại học Cần Thơ (2025), Quyết định số 1598/QĐ-ĐHCT ngày 05/5/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ về việc *thành lập Tổ Thư ký và các Tổ điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ đại học*.
- [7]. Nguyễn Văn Hòa (2016), Cải tiến chương trình Giáo dục thể chất tự chọn góp phần nâng cao *thể chất cho sinh viên không chuyên khóa 40 tại Trường Đại học Cần Thơ*. Báo cáo tổng kết Đề tài khoa học và công nghệ cấp trường.

*Bài nộp ngày 10/4/2026, phản biện ngày 27/5/2026, duyệt in ngày 11/6/2026*